

Bản án số: 57/2025/HS-ST
Ngày: 11-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Vinh

Bà Nguyễn Hồng Xứng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Nhựt Hào - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Lý Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Hoàng C (tên gọi khác: **C Cô B**), sinh ngày 05/05/1984 tại huyện G, tỉnh Bạc Liêu. Nơi thường trú: Ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là Ấp S, đặc khu P, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1966; có vợ là Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 2000 và 02 người con, sinh năm 2019 và năm 2023; tiền án: ngày 11/5/2005 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2005/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/5/2010, nhưng chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm 50.000đ, chưa được xóa án tích; nhân thân: Ngày 30/5/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 93/2011/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2018, đã được xóa án tích; ngày 20/5/2024 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HS-ST đối với hành vi thực hiện ngày 09/12/2022 (chưa chấp hành hình phạt); ngày 19/3/2025 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HS-ST đối với hành vi thực hiện ngày 07/4/2022 (chưa chấp hành hình phạt); tiền sự: 01 Ngày 14/11/2022 bị Ủy ban nhân dân phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang xử phạt hành chính 4.000.000đ về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của tổ chức; tạm giữ: không; tạm giam: ngày 14/4/2023 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Lê Hoàng H1, sinh ngày 27/10/1997 tại huyện G, tỉnh Bạc Liêu. Nơi thường trú: Ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là Ấp S, đặc khu P, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1966; có vợ là Huỳnh Thị Cẩm T1, sinh năm 2002, chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; về nhân thân: ngày 30/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thực hiện xong ngày 02/4/2022; bị tạm giữ: ngày 19/12/2022, bị tạm giam: ngày 27/12/2022 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: Nguyễn Huy T2, sinh ngày 20/6/2001 tại P, tỉnh Kiên Giang. Nơi thường trú: Tổ G, khu phố E, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là tổ G, khu phố E, đặc khu P, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy A, sinh năm 1970 và bà Ngô Thị Thu H2, sinh năm 1971; chưa có vợ, con; tiền án: không, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam: không (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông **Lại Đình T3**, sinh năm 1970 (Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Cư trú: Tổ A, ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Lê Hoàng L**, sinh năm 1963 (Có mặt tại phiên tòa).

Cư trú: Tổ A, ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là tổ A, ấp S, đặc khu P, tỉnh An Giang).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/12/2022, Lê Hoàng C thuê xe cuốc bánh xích (máy đào bánh xích), nhãn hiệu KOBELCO Yutani Sk045 của Lại Đình T3 để sang lấp mặt bằng tại công trình của C ở ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang với giá thỏa thuận là 4.000.000đ/ca/7giờ.

Khoảng 18 giờ ngày 18/12/2022, do xe cuốc hết dầu không hoạt động được nên Hồ Ngọc H3 là quản lý xe cuốc của T3 gọi điện thoại cho C xin ứng tiền mua dầu thì xảy ra mâu thuẫn cự cãi, thách thức đánh nhau. Nghe H3 dọa đốt nhà nên C gọi điện thoại cho T3 hỏi chiếc xe cuốc đang thi công tại công trình của C là xe của ai thì được biết là xe của anh T3, C nói với T3 rằng “*nếu không kêu H3 xuống gặp C để nói chuyện rõ ràng thì C sẽ đốt xe cuốc*”, nghe xong T3 trả lời “*xe cuốc đó là của anh, chú đốt được thì cứ đốt*”. Khi đó, C gọi điện thoại cho Lê Hoàng H1 (em ruột của C) nói “*Mày xuống đốt chiếc xe cuốc của thằng gấn bánh xích lúc sáng*”, rồi tiếp tục quay sang nói với Nguyễn Huy T2 đang ngồi nhậu với C cùng một số người khác tại quán N1 ở phường A, thành phố P với nội dung “*Em đi ra đón xe taxi*

về giữ chiếc xe cuốc tiếp thăng H1 không cho xe cuốc đó chạy ra để anh về anh xử lý” nên T2 đi xe taxi về nhà của C ở ấp S, xã D, thành phố P.

Đối với H1, khi nghe C điện nói vậy thì H1 hiểu rằng C kêu đốt xe cuốc của T3, vì buổi sáng cùng ngày xe cuốc do H1 điều khiển đang thi công công trình thuê cho người khác tại ấp S, xã D, thành phố P bị tuộc bánh xích, H1 có nhờ L1 Nguyễn Thanh T4 là người điều khiển xe cuốc cho T3 gắn lại bánh xích. Sau đó, H1 điều khiển xe mô tô loại Exciter, biển kiểm soát 68B1-398.30 mang theo 01 cal nhựa loại 20 lít đi mua 400.000đ xăng tại cây xăng T7 ở ấp S, xã D, thành phố P rồi chạy đến địa điểm xe cuốc đang đậu, tưới xăng lên xe cuốc của T3, dùng bật lửa mang theo đốt xe cuốc và ném bật lửa vào đám cháy, cal nhựa còn xăng, H1 để lại hiện trường rồi điều khiển xe về nhà, liền nhìn thấy L1 Nguyễn Thanh T4 chạy xe đến, H1 nói với T4 “*Tao đốt xe cuốc rồi, mày về đi*”, nói xong H1 lên xe chạy về. Nghe xong T4 cũng điều khiển xe về ngủ. Khi về đến nhà, H1 nhắn tin thông qua ứng dụng Zalo cho C hay với nội dung: “*Đốt ra*” và “*Để e zô quay cho a coi*”, rồi nói lại cho Nguyễn Huy T2 nghe việc H1 vừa đốt xe cuốc xong và kêu T2 điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu AirBlade màu đen của T2 chở H1 đến hiện trường để H1 dùng điện thoại quay lại ảnh xe cuốc bị cháy gửi cho C xem. Sau khi quay, H1 gửi đoạn video trên cho C xem, C trả lời tin nhắn thông qua ứng dụng Zalo cho H1 với nội dung “*Đc roi*”. Sau đó, H1 chạy xe đến công trình tại khu N thuộc phường A, thành phố P gặp Trương Văn N tại đây, H1 kể lại việc C kêu H1 đốt xe cuốc của T3 cho N nghe. Nghe xong, N gọi điện thoại hỏi C vì sao kêu H1 đốt xe cuốc, thì C nói do mâu thuẫn cự cãi với chủ xe nên mới kêu H1 đốt.

Sau khi đốt xe cuốc của T3, đến ngày 19/12/2022, Lê Hoàng H1 đến Công an xã D, thành phố P đầu thú và khai nhận hành vi đã thực hiện.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, vật chứng:**

- 01 (một) máy đào bánh xích, nhãn hiệu KOBELCO Yutani Sk045, sản xuất năm 1989, đã qua sử dụng.

- 01 (USB) màu trắng, hiệu Kingston, dung lượng 4G do ông Lê Đăng C1 giao nộp đã được niêm phong.

- 01 (USB) màu xanh - bạc, hiệu Kingston, dung lượng 2G do ông Lê Hoàng H1 giao nộp đã được niêm phong.

- 01 (USB) màu xanh, hiệu Kingston, dung lượng 4G do bà Nguyễn Thị T5 giao nộp đã được niêm phong.

- 01 (một) điện thoại hiệu oppo, loại Reno6Z 5G, màu đen, IMEI1: 86990456757415, IMEI2: 869904056757407 được niêm phong, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh đen, biển số: 68B1-398.30, số khung: 1010JY076904; số máy: G3D4E843334, đã qua sử dụng.

- Chất lỏng màu vàng đựng trong cal nhựa loại 20 lít được niêm phong.

- 01 (một) điện thoại Samsung, màu bạc, loại Galaxy Ford 3 được niêm phong, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại OPPO, màu đen, loại Reno 5 và 01 (một) điện thoại Samsung, màu xám, loại Galaxy Ford 4 được niêm phong, đã qua sử dụng.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 06/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố P, tỉnh Kiên Giang kết luận về giá của tài sản như sau: 01 (một) máy đào bánh xích, nhãn hiệu Kobelco Yutani Sk045, sản xuất năm 1989, đã qua sử dụng, thời điểm định giá tháng 12 năm 2022 có giá trị là: **290.000.000đ** (Hai trăm chín mươi triệu đồng).

* Tại Kết luận định giá số 59/KL-HĐĐGTS ngày 24/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh K kết luận chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu trước khi bị hủy hoại đối với chiếc xe cuốn của bị hại T3 là **26.415.001đ**, bao gồm cả vật tư thay thế mới và tiền công sửa chữa, thay thế.

* Tại bản Kết luận giám định số 879/KL-KTHS ngày 16/02/2023 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C2 kết luận về đối tượng giám định như sau: Các mẫu đã được niêm phong gửi giám định gồm: 01 (một) hộp màu trắng có đóng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P có các chữ ký của Lê Hoàng H1 và Huỳnh Hồng T6, bên trong có chứa 03 (ba) túi nylon đựng mẫu than tro màu đen và 01 (một) lọ nhựa 135ml dán giấy màu trắng xung quanh có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P có các chữ ký của Lê Hoàng H1 và Huỳnh Hồng T6, bên trong có chứa chất lỏng ***đều có tìm thấy thành phần X.***

**** Xử lý vật chứng đã thu giữ trong vụ án:***

- Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Lại Đình T3: 01 (một) máy đào bánh xích, nhãn hiệu KOBELCO Yutani Sk045, sản xuất năm 1989, đã qua sử dụng.

- 03 (ba) USB đã được niêm phong kèm theo hồ sơ vụ án.

* ***Về trách nhiệm dân sự:*** Trong quá trình điều tra các bị cáo C, H1 và gia đình đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại tài sản cho ông T3.

Tại bản Cáo trạng số: 98/CT - VKSTKG-P1, ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố Lê Hoàng C và Lê Hoàng H1 về tội “*Hủy hoại tài sản*” quy định tại khoản 3 Điều 178 Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Huy T2 về tội “*Không tố giác tội phạm*” quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến:

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo;

- Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt:

+ Lê Hoàng C tù 04 đến 05 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

+ Xử phạt Lê Hoàng H1 từ 03 đến 04 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Huy T2 từ 03 đến 04 tháng tù về tội “Không tổ giác tội phạm”.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với công cụ, phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội gồm:

+ 01 (một) điện thoại hiệu oppo, loại Reno6Z 5G, màu đen, IMEI1: 86990456757415, IMEI2: 869904056757407 được niêm phong, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh đen, biển số: 68B1-398.30, số khung: 1010JY076904; số máy: G3D4E843334, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại Samsung, màu bạc, loại Galaxy Ford 3 được niêm phong, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại OPPO, màu đen, loại Reno 5 và 01 (một) điện thoại Samsung, màu xám, loại Galaxy Ford 4 được niêm phong, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng: Chất lỏng màu vàng đựng trong can nhựa loại 20 lít được niêm phong.

* Các bị cáo C, H1, T2 có ý kiến thừa nhận thực hiện hành vi như truy tố của Viện kiểm sát. Riêng bị cáo C và H1 có ý kiến theo kết luận định giá lại, tài sản của bị hại bị thiệt hại do hành vi các bị cáo gây ra chỉ 26.415.001đ, nên đề nghị xem xét lại cho đúng hành vi của các bị cáo phạm vào khoản nào của tội hủy hoại tài sản.

Bị cáo C yêu cầu được nhận lại 01 (một) điện thoại OPPO, màu đen, loại Reno 5 và 01 (một) điện thoại Samsung, màu xám, loại Galaxy Ford 4 và 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh đen, biển số: 68B1-398.30, số khung: 1010JY076904; số máy: G3D4E843334. Vì hai điện thoại này bị cáo mua sau khi thực hiện hành vi phạm tội, không sử dụng vào việc phạm tội, còn chiếc xe thì bị cáo cho H1 mượn để làm phương tiện đi lại, không kêu và không biết H1 sử dụng vào việc phạm tội.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Hoàng L có ý kiến: Đối với chiếc xe cuốn của bị hại T3, sau khi H1 đốt cháy ông đã thỏa thuận bồi thường cho ông T3 xong và nhận chiếc xe sửa chữa sử dụng một thời gian thì bán lại cho người khác. Nay không yêu cầu xem xét lại số tiền ông đã bỏ ra bồi thường cho ông T3.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Hoàng C, Lê Hoàng H1 và Nguyễn Huy T2 khai nhận đã thực hiện hành vi như truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra; lời khai của người làm chứng, người bị hại; biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định, định giá... Từ đó có đủ cơ sở xác định ngày 18/12/2022 do có bất đồng với người làm công cho ông Lại Đình T3, Lê Hoàng C điện thoại kêu Lê Hoàng H1 đốt chiếc máy đào bánh xích (xe cuốc) của ông T3. Thực hiện theo ý kiến của C, Lê Hoàng H1 đã mua xăng đổ vào xe cuốc của ông T3 và dùng bật lửa đốt xe, hậu quả theo kết luận định giá chiếc xe bị thiệt hại chi phí sửa chữa là 26.415.000đ. Đối với Nguyễn Huy T2 chứng kiến việc H1 đốt xe nhưng không trình báo đến cơ quan chức năng. Như vậy hành vi của bị cáo C và H1 đã phạm vào tội hủy hoại tài sản quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo T2 đã phạm vào tội không tố giác tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi của bị cáo C và H1:

Với đặc điểm chiếc máy đào bánh xích (xe cuốc) của bị hại thì các bộ phận chính như máy, thân xe, bánh xích, gầu múc, ty, cầu...đều bằng sắt nên khi các bị cáo đốt không bị cháy làm huỷ hoại toàn bộ, mà chỉ các bộ phận bằng nhựa như cửa cabin, dây điện, ron, ghế nệm...bị cháy không còn sử dụng được, thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường (bút lục 21 + 22) và bản ảnh (bút lục 387-392). Do đó, sau khi các bị cáo đốt chiếc xe vẫn có thể sửa chữa khôi phục lại tình trạng ban đầu trước khi bị đốt để tiếp tục sử dụng và thực tế Lê Hoàng Lâm cha của bị cáo C, H1 đã bồi thường bằng tiền nguyên chiếc xe cho bị hại để nhận chiếc xe này về sửa chữa tiếp tục sử dụng.

Tại điểm c khoản 2 Điều 17 Nghị định số 30/2018/ND-CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ về định giá tài sản trong tố tụng hình sự quy định: Tài sản bị huỷ hoại, hư hỏng một phần; bị huỷ hoại, hư hỏng toàn bộ nhưng vẫn có khả năng khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản trước khi bị huỷ hoại, hư hỏng thì Hội đồng định giá xác định giá trị tài sản trên cơ sở chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản trước khi bị huỷ hoại, hư hỏng một phần hoặc toàn bộ.

Nhưng Viện kiểm sát căn cứ vào kết luận định giá lần đầu xác định giá trị nguyên chiếc xe 290.000.000đ để truy tố bị cáo C và H1 theo khoản 3 Điều 178 Bộ luật hình sự là không phù hợp, không đúng quy định. Bởi lẽ, theo chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện Hội đồng định giá lần đầu chỉ khảo sát giá tài sản cùng loại ở 03 nơi để đưa ra kết luận giá trị nguyên chiếc xe của bị hại bằng 290.000.000đ (bút lục 35-40), chứ không căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh và không trực tiếp khảo sát chiếc xe bị huỷ hoại để xác định bị huỷ hoại, hư hỏng bộ phận nào, có thể sửa chữa khôi phục lại hay không, nếu sửa chữa khôi phục lại thì chi phí là bao nhiêu, từ đó đưa ra kết luận đúng thực tế thiệt hại do hành vi của các bị cáo gây ra.

Theo Kết luận định giá số 59/KL-HĐĐGTS ngày 24/4/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh K sau khi Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung kết luận chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu trước khi bị hủy hoại đối với chiếc xe cuộc của bị hại T3 là **26.415.001đ**, bao gồm cả vật tư thay thế mới và tiền công sửa chữa, thay thế. Như vậy hành vi của các bị cáo C, H1 chỉ gây thiệt hại đối với tài sản của bị hại trị giá 26.415.001đ.

Mặc dù hành vi của các bị cáo C, H1 gây thiệt hại đối với tài sản của bị hại trị giá 26.415.001đ, nhưng các bị cáo dùng xăng để đốt nên phạm vào điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự là dùng chất nguy hiểm về cháy.

[3] Xét vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại tài sản của người khác trái pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương, thể hiện sự bất chấp, xem thường kỷ cương pháp luật. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên phải bị xử lý theo quy định.

Trong vụ án này bị cáo C giữ vai trò chính, tác động đến bị cáo H1 để bị cáo H1 trực tiếp thực hiện hành vi hủy hoại tài sản của bị hại. Bị cáo T2 tự quyết định hành vi của mình trong điều kiện lệ thuộc vào gia đình của bị cáo C, H1 do bị cáo là người làm thuê cho gia đình của C, H1.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng:

Bị cáo C đã bị kết án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, về nhân thân bị cáo cũng đã nhiều lần bị kết án về nhiều tội và bị xử phạt vi phạm hành chính nên được xác định là có nhân thân xấu.

Bị cáo H1 và T2 không có tình tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo C và H1 đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại cao hơn trị giá thiệt hại do bị cáo gây ra; bị cáo T2 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho các bị cáo, nên áp dụng cho bị cáo C và H1 các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng cho bị cáo T2 các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ án, để có thời gian giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời cũng nhằm răn đe cảnh tỉnh chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xử lý các vật chứng liên quan đến vụ án cụ thể như sau: Tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại bị cáo C và H1 sử dụng vào

việc phạm tội; trả lại cho bị cáo C điện thoại và chiếc xe không sử dụng vào việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng là chất lỏng màu vàng đựng trong can nhựa loại 20 lít được niêm phong.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Hoàng C, Lê Hoàng H1 phạm tội “Hủy hoại tài sản”; bị cáo Nguyễn Huy T2 phạm tội “Không tố giác tội phạm”.

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17: Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Lê Hoàng C** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HS-ST ngày 20/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang và 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HS-ST ngày 19/3/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang. Buộc bị cáo Lê Hoàng C chấp hành hình phạt chung của các bản án là **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 14/4/2023).

2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17: Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Lê Hoàng H1** 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 19/12/2022).

3. Áp dụng khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Huy T2** 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Đ, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày Công an đặc khu P, tỉnh An Giang nhận được quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội gồm:

+ 01 (một) điện thoại hiệu oppo, loại Reno6Z 5G, màu đen, IMEI1: 86990456757415, IMEI2: 869904056757407 được niêm phong, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại Samsung, màu bạc, loại Galaxy Ford 3 được niêm phong, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lê Hoàng C các tài sản sau:

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh đen, biển số: 68B1-398.30, số khung: 1010JY076904; số máy: G3D4E843334, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại OPPO, màu đen, loại Reno 5 và 01 (một) điện thoại Samsung, màu xám, loại Galaxy Ford 4 được niêm phong, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng: Chất lỏng màu vàng đựng trong can nhựa loại 20 lít được niêm phong.

(Các vật chứng trên, Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang nay là Thi hành án dân sự tỉnh An Giang đang quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa đại diện Cơ quan điều tra Công an tỉnh K và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang lập ngày 15/11/2023)

5. Về án phí, áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc mỗi bị cáo Lê Hoàng C, Lê Hoàng H1 và Nguyễn Huy T2 phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/3/2024). Bị hại Lại Đình T3 có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại tp. HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1)
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (3);
- Bị hại (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Lịnh